

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 210/2019/HNGĐ-ST
Ngày 28-6-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Xuân Bình.
2. Ông Nguyễn Văn Thăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 387/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Văn Kh, sinh năm: 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm: 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn ngày 11/12/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đinh Văn Kh trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị Ng bắt đầu chung sống từ năm 2014, do quen biết trước và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ. Quá trình chung sống hạnh phúc thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống không phù hợp, chị Ng thường xuyên cờ bạc làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình. Chị Ng đã bỏ nhà đi làm xa và vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 đến nay. Nhận thấy tình cảm không thể hàn gắn được nên anh yêu cầu ly hôn với chị Ng.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đinh Ngọc Tường V, sinh ngày 17/11/2014. Ly hôn, anh yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

* Bị đơn chị Nguyễn Ngọc Ng đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng chị Ng không đến Tòa án và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

* Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về tố tụng: Quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên không kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn được; đối với con chung hiện sống với cha nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn anh Đinh Văn Kh yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Ng và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nên đây là tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Nguyễn Ngọc Ng có nơi cư trú tại ấp N, xã Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị Nguyễn Ngọc Ng đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt chị Ng.

[3] Về hôn nhân: Anh Kh và chị Ng chung sống trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 100 ngày 13/10/2014 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống, giữa anh Kh và chị Ng xảy ra mâu thuẫn kéo dài không tự hàn gắn được. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập để hòa giải nhằm hàn gắn tình cảm giữa hai bên nhưng chị Ng vẫn vắng mặt không lý do, điều đó chứng tỏ chị Ng chẳng quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn tha thiết đến cuộc hôn nhân với anh Kh. Theo biên bản xác minh ngày 01/4/2019 của Tòa án thì chính quyền địa phương nơi anh Kh và chị

Ng cư trú cung cấp thông tin là chị Ng đã bỏ nhà đi và không còn chung sống với anh Kh.

Thấy rằng, giữa anh Kh và chị Ng không có sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, nên cần xác định tình trạng mâu thuẫn giữa anh Kh và chị Ng đã trầm trọng, hạnh phúc hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Kh là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Anh Kh và chị Ng có 01 con chung chưa thành niên tên Đinh Ngọc Tường V, hiện đang sống với anh Kh. Quá trình điều tra, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho chị Ng trong đó có nêu rõ về yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung của anh Kh, nhưng chị Ng không thể hiện nguyện vọng của mình đối với con chung.

Tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của con; ...”.

Do chị Ng vắng mặt nên không có sự thỏa thuận với anh Kh về việc nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng, hiện cháu V còn nhỏ và đang sống chung với anh Kh. Để tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo cho sự phát triển bình thường cho cháu nên cần thiết giao cháu V cho anh Kh được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Nếu sau này chị Ng có yêu cầu về con chung sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

Anh Kh không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về chia tài sản, nợ chung: Anh Kh, chị Ng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Kh là nguyên đơn nên phải chịu án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại khoản 5 Điều 27 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II (Danh mục án phí) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 228 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1. Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đinh Văn Kh, cho anh Đinh Văn Kh được ly hôn với chị Nguyễn Ngọc Ng.

2. Về con chung: Giao cháu Đinh Ngọc Tường V, sinh ngày 17/11/2014 cho anh Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Ng có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

3. Về án phí: Anh Kh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 39931 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên anh Kh đã nộp xong án phí.

Chị Ng không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Kh được quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Chị Ng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Phú